TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2021/HS-ST
Ngày 16-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phùng Thị Tố Uyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quang Thái

Bà Lê Thị Bích Thuần

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà Vũ Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Dương Văn T, sinh ngày 19 tháng 3 năm 1995 tại thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố Quang Vinh, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Nho và bà Đỗ Thị Hằng; vợ, con: Chưa có; tiền án: Bản án số 63/2017/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2017, Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Dương Văn T 2 năm 3 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 23 tháng 8 năm 2019; tiền sự: không; nhân thân: Bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, thời gian chấp hành tại cơ sở giáo dục bắt buộc là 06 tháng theo Quyết định số 02/QĐ-TA ngày 05 tháng 05 năm 2014 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, chấp hành xong ngày 03 tháng 12 năm 2014. Ngày 6

tháng 9 năm 2016 Công an huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt vi phạm hành chính đối với Dương Văn T về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31 tháng 10 năm 2020 đến nay "có mặt".

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1997 (Không xác định được địa chỉ) "vắng mặt".

Anh **Dương Văn L**, sinh năm 1997; trú tại: **Tổ dân phố V, thin trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc** "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 31 tháng 10 năm 2020, khi Dương Văn T đang ở nhà tại tổ dân phố Quang Vinh thì nhận được điện thoại từ số 0569973287 của 01 người nữ giới tự khai tên là Nguyễn Thị H, sinh năm 1997 ở tổ dân phố Kếu - Đạo Đức - Bình Xuyên - Vĩnh Phúc gọi điện đến số điện thoại của Tuấn là 0326509321 để hỏi mua của Tuấn 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng; Tuấn đồng ý và trả lời Huệ "có đấy, đợi tí". Sau đó, Tuấn điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát: 88G1- 339.90 (Xe Tuấn mượn của bạn là anh **Dương Văn L**) đi đến khu vực cầu Khả Do - Nam Viêm - Phúc Yên - Vĩnh Phúc tìm mua ma túy đá về bán cho Huệ để kiếm lời. Tại đây, Tuấn gặp và mua của 01 người nam giới (Tuấn không biết tên, địa chỉ) 01 gói ma túy đá đựng trong túi nilon để trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long với giá 300.000 đồng rồi Tuấn cất gói ma túy vào túi áo khoác bên phải đang mặc sau đó điều khiển xe mô tô đi về đến thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc thì Tuấn gọi điện thoại cho Huệ hỏi Huệ đang ở đâu, Huệ bảo Tuấn đến nhà nghỉ Thành Dương 6 thuộc tổ dân phố Đê Hến – Bá Hiến – huyện Bình Xuyên để mua bán ma túy. Do không biết nhà nghỉ Thành Dương 6 nên Tuấn có gặp Dương Văn Nguyên là bạn với Tuấn nhờ anh Nguyên đi cùng để chỉ đường cho Tuấn đến nhà nghỉ Thành Dương 6 nhưng Tuấn không nói cho anh Nguyên biết việc Tuấn đi bán ma túy nên anh Nguyên đã đồng ý. Khoảng 16 giờ 40 phút cùng ngày, anh Nguyên đi cùng dẫn đường cho Tuấn đi đến nhà nghỉ Thành Dương 6, khi đến cổng nhà nghỉ thì anh Nguyên xuống xe đợi Tuấn trước cửa nhà nghỉ, còn Tuấn điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 88G1 - 339.90 đi vào gặp Huệ đang đứng ở tầng 1 của nhà nghỉ. Như đã thỏa thuận, Huệ đưa cho Tuấn 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng để mua ma túy, Tuấn cầm tờ tiền cất vào túi áo khoác bên trái đang mặc trên người rồi lấy trong túi áo khoác bên phải đang mặc trên người 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên

trong có gói ma túy đá rồi đưa cho Huệ nhưng Huệ chưa kịp cầm thì bị bắt quả tang và thu giữ tang vật gồm: Thu của Tuấn 01 gói nilon kích thước 1cm x 1cm bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng để trong 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long (Tuấn khai là ma túy mang đến bán cho Huệ), được niêm phong kí hiệu A; 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát: 88G1-339.90 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; tạm giữ của Nguyễn Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen.

Cùng ngày cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét chỗ ở của Dương Văn T ở Tổ dân phố Quang Vinh, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc nhưng không phát hiện thu giữ đồ vật gì.

Tại kết luận giám định số 2845/KLĐG ngày 04 tháng 11 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: "Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,1865g (không phảy một tám sáu năm gam, không kể bao bì), loại Methamphetamine. Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định gồm: 0,1528gam mẫu cùng toàn bộ bao gói.

Cơ quan điều tra quyết định trưng cầu giám định mẫu nước tiểu của Dương Văn T; tại kết luận giám định số 2852 ngày 05 tháng 11 năm 2020 Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: "Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu chất lỏng màu vàng ghi là mẫu nước tiểu thu của Dương Văn T, sinh năm 1995, HKTT: TDP.Quang Vinh- Bá Hiến- Bình Xuyên- Vĩnh Phúc…". Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định gồm: 0,0ml mẫu cùng toàn bộ bao gói.

Cáo trạng số 21/CT-VKSBX ngày 02 tháng 02 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố Dương Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; xử phạt Dương Văn T từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 31 tháng 10 năm 2020.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Tuấn. Đồng thời đề xuất quan điểm về xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra

trình bày và xác nhận về việc bị cáo trình bày về chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 88G1 – 339.90 là đúng. Việc bị cáo sử dụng xe mô tô của anh làm phương tiện đi mua bán ma túy anh không biết, anh đã nhận lại xe mô tô và không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khai nhận: Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 31 tháng 10 năm 2020 tại tầng 1 nhà nghỉ Thành Dương 6 thuộc tổ dân phố Đê Hến - Bá Hiến - Bình Xuyên - Vĩnh Phúc, Dương Văn T đang bán trái phép 0,1865g ma túy Methamphetamine với giá 500.000 đồng cho đối tượng tự khai tên là Nguyễn Thị H thì bị bắt quả tang. Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Dương Văn T đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự .

Nội dung điều luật quy định: "1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma tuý là chất gây nghiện nguy hiểm được nhà nước độc quyền và thống nhất quản lý với các quy định rất nghiêm ngặt. Bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội nên cần xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có nhân thân

xấu đã nhiều lần bị xử phạt hành chính và có 01 tiền án về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mình, bất chấp quy định của pháp luật đã mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời và lấy ma túy sử dựng cho bản thân chứng tỏ bị cáo là kẻ coi thường pháp luật. Nhưng sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ về hành vi bị cáo đã thực hiện như mức hình phạt vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo như biên bản xác minh giữa Công an huyện Bình Xuyên và Công an thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên thì Dương Văn T là người nghiện ma túy, không nghề nghiệp, không có thu nhập và không có tài sản gì. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Tuấn như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về vật chứng và các vấn đề liên quan trong vụ án:

Về nguồn gốc số ma túy Dương Văn T đem bán ngày 31 tháng 10 năm 2020, do Tuấn không biết tên tuổi và địa chỉ của người nam giới bán ma túy cho Tuấn, Cơ quan điều tra không xác định được danh tính nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với người nữ giới tự khai tên là Nguyễn Thị H, sinh năm 1997 ở tổ dân phố Kếu - Đạo Đức - Bình Xuyên - Vĩnh Phúc là người mua ma túy của Tuấn, sau khi viết tự khai, lợi dụng sơ hở Huệ đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được danh tính nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Dương Văn Nguyên là người đi cùng với Tuấn đến nhà nghỉ Thành Dương 6, nhưng Nguyên không biết việc Tuấn đi mua bán ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Nguyên.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát: 88G1-339.90 quá trình điều tra xác định là của anh **Dương Văn L** là bạn Tuấn. Anh Lực cho Tuấn mượn xe nhưng không biết Tuấn sử dụng xe mô tô để đi mua bán trái phép chất ma túy nên cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho anh Lực, sau khi nhận lại xe anh Lực không có đề nghị gì. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Việc Huệ và Tuấn vào nhà nghỉ Thành Dương 6 để mua bán ma túy người quản lý nhà nghỉ không biết nên Cơ quan Điều tra không đề cập xử lý đối với người quản lý nhà nghỉ.

Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 0,1528g gam mẫu và toàn bộ bao gói; mẫu vật hoàn lại sau giám định nước tiểu Cơ quan giám định hoàn trả lại sau giám định cùng 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 500.000đồng là tiền của Huệ trả cho Tuấn để mua ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO của Dương Văn T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen của Nguyễn Thị H. Qúa trình điều tra đã làm rõ là điện thoại Tuấn và Huệ dùng để liên lạc mua bán ma túy. Do vậy, cần tịch thu bán phát mại nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Văn T 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 31 tháng 10 năm 2020.

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 500.000đồng (Năm trăm nghìn đồng).

Tịch thu tiêu huỷ 0,1528g gam mẫu và toàn bộ bao gói; mẫu vật hoàn lại sau giám định nước tiểu và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO của Dương Văn T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen của Nguyễn Thị H.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Bình Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 03 tháng 02 năm 2021).

Về án phí: Buộc bị cáo Dương Văn T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp;
- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS- CA huyện Bình Xuyên;
- Cơ sở giam giữ CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS, VP, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Thị Tố Uyên

(Toàn bộ vật chứng của vụ án có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Bình Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 03 tháng 02 năm 2021).

Về án phí: Buộc bị cáo Dương Văn T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Thị Tố Uyên

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 05 phút ngày 16 tháng 3 năm 2021;

Tại: Phòng nghị án.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Tố Uyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Thái và bà Lê Thị Bích Thuần

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021 đối với: Bị cáo Dương Văn T, sinh ngày 19 tháng 3 năm 1995; trú tại: Tổ dân phố Quang Vinh, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Chứng cứ, tài liệu do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp; Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"; Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về điều luật áp dụng: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Dương Văn T 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 31 tháng 10 năm 2020. Quyết định tạm giam đối với bị cáo Tuấn, thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án; Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Các vấn đề khác: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 500.000đồng (Năm trăm nghìn đồng).

Tịch thu tiêu huỷ 0,1528g gam mẫu và toàn bộ bao gói; mẫu vật hoàn lại sau giám định nước tiểu và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO của Dương Văn T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen của Nguyễn Thị H.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Bình Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 13 tháng 02 năm 2021).

Về án phí: Buộc bị cáo Dương Văn T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật;

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là hợp pháp;

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 9 giờ 20 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Thị Tố Uyên

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: …/2021/HSST-QĐTG	Bình xuyên, ngày 16 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phùng Thị Tố Uyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Thái và bà Lê Thị Bích Thuần

Căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và khoản 1 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo Dương Văn T, sinh ngày 19 tháng 3 năm 1995 tại thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố Quang Vinh, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 16 tháng 3 năm 2021.

Điều 2. Cơ sở giam giữ trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

***Nơi nhận*:** - VKSND huyện Bình Xuyên; - Trại tạm giam Công an tỉnh VP; - Bị cáo; - Lưu hồ sơ.	**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA** **Phùng Thị Tố Uyên**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: …/2021/HSST-QĐTG	Bình xuyên, ngày 16 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phùng Thị Tố Uyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Thái và bà Lê Thị Bích Thuần

Căn cứ vào các Điều 109, 113, 119 và khoản 1 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo Dương Văn T, sinh ngày 19 tháng 3 năm 1995 tại thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố Quang Vinh, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 16 tháng 3 năm 2021.

Điều 2. Cơ sở giam giữ trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

***Nơi nhận*:** - VKSND huyện Bình Xuyên; - Trại tạm giam Công an tỉnh VP; - Bị cáo; - Lưu hồ sơ.	**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA** **Phùng Thị Tố Uyên**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2019/QĐXXST-HS	*Bình Xuyên, ngày 08 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
ĐƯA VỤ ÁN RA XÉT XỬ SƠ THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ vào các Điều 45, 255 và 277 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2019;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đối với bị cáo: Dương Văn T, sinh ngày 19 tháng 3 năm 1995 thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố Quang Vinh, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không.

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Thời gian mở phiên tòa: **07** giờ **00** phút, ngày **18** tháng **7** năm **2019**.

Địa điểm mở phiên tòa: Hội trường Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Lãng, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Vụ án được xét xử công khai.

Điều 2

1. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phùng Thị Tố Uyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Huấn và ông Nguyễn Quang Thái

Hội thẩm nhân dân dự khuyết: Ông Phan Thanh Minh, ông Nguyễn Hữu Lợi, ông Trần Khôi, bà Trương Thị Chính Nghĩa, bà Trần Thị Năm và bà Lê Thị Bích Thuần.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên.

Thư ký phiên tòa dự khuyết: Bà Nguyễn Thị Nhung

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Tuấn Ninh - Kiểm sát viên.

2. Những người tham gia tố tụng:

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Văn Toản

3. Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa: Không.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Tố Uyên

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 22/2019/LTX-TA	Bình Xuyên, ngày 08 tháng 7 năm 2019

LỆNH TRÍCH XUẤT

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ vào quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2019/HSST - QĐ ngày 08 tháng 7 năm 2019.

Yêu cầu Đội thi hành án Hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc dẫn giải bị cáo: Dương Văn T, sinh ngày 19 tháng 3 năm 1995; nơi cư trú: Tổ dân phố Quang Vinh, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc;

Con ông Nguyễn Thành Tâm và bà Phan Thị Sính.

Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đến tại Hội trường Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Lãng, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc vào hồi **07** giờ **00** phút, ngày **18** tháng **7** năm **2019**

Để Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên tiến hành xét xử sơ thẩm đối với bị cáo.

Nơi nhận:
- Trại TG CA Tỉnh;
- THAHS và HTTP CA huyện BX;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Tố Uyên

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2021/QĐ-TA	Bình Xuyên, ngày 03 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Phân công Thẩm phán giải quyết, xét xử vụ án hình sự

CHÁNH ÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN

Căn cứ vào Điều 44, Điều 45 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Phân công: Bà Phùng Thị Tố Uyên – Chức danh: Thẩm phán

Tiến hành giải quyết, xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021 đối với bị can Dương Văn T, sinh ngày 19 tháng 3 năm 1995; nơi cư trú: Tổ dân phố Quang Vinh, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 2

Bà Phùng Thị Tố Uyên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này để bảo đảm việc giải quyết, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận: - VKSND huyện Bình Xuyên; - Bị can; - Thẩm phán XX; - Lưu HS vụ án.	**CHÁNH ÁN** **Hoàng Văn Sỹ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2021/QĐ-TA	Bình Xuyên, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Phân công thư ký

CHÁNH ÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN

Căn cứ vào Điều 44 và Điều 47 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Phân công: Bà Bùi Thị Hà - Chức danh: Thư ký

Thư ký dự khuyết: Bà Nguyễn Phương Nhật Mai - Chức danh: Thư ký

Tiến hành tố tụng vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo Dương Văn T, sinh ngày 19 tháng 3 năm 1995; nơi cư trú: Tổ dân phố Quang Vinh, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 2

Ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này để bảo đảm việc giải quyết, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận: - VKSND huyện Bình Xuyên; - Thư ký; - Bị cáo và những người tham gia tố tụng; - Lưu HS vụ án.	**CHÁNH ÁN** **Hoàng Văn Sỹ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2021/QĐ-TA	Bình Xuyên, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Phân công Hội thẩm giải quyết, xét xử vụ án hình sự

CHÁNH ÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN

Căn cứ vào Điều 44 và Điều 46 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Phân công: Ông Nguyễn Quang Thái và bà Lê Thị Bích Thuần

Hội thẩm nhân dân dự khuyết: Ông Phan Thanh Minh, ông Nguyễn Hữu Lợi, ông Trần Khôi, bà Trương Thị Hương Nghĩa và bà Trần Thị Năm.

Là Hội thẩm nhân dân huyện Bình Xuyên tiến hành giải quyết, xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo Dương Văn T, sinh ngày 19 tháng 3 năm 1995; nơi cư trú: Tổ dân phố Quang Vinh, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 2

Ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này để bảo đảm việc giải quyết, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận: - VKSND huyện Bình Xuyên; - Những người tham gia tố tụng; - Hội thẩm; - Lưu HS vụ án.	**CHÁNH ÁN** **Hoàng Văn Sỹ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 67/2019/QĐ-TA	Bình Xuyên, ngày 06 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Phân công thư ký

CHÁNH ÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN

Căn cứ vào Điều 44 và Điều 47 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Phân công: Bà Bùi Thị Hà - Chức danh: Thư ký

Thư ký dự khuyết: Ông Hoàng Tuấn Mạnh - Chức danh: Thư ký

Tiến hành tố tụng vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo Dương Văn T, sinh ngày 19 tháng 3 năm 1995; nơi cư trú: Tổ dân phố Quang Vinh, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 2

Ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này để bảo đảm việc giải quyết, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Thư ký;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS vụ án.

CHÁNH ÁN

Nguyễn Thanh Danh

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2019/QĐ-TA	Bình Xuyên, ngày 18 tháng 7 năm 2019

THÔNG BÁO KẾT QUẢ XÉT XỬ SƠ THẨM

Kính gửi: - UBND xã Trung Mỹ, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc;

Căn cứ vào Điều 262 Bộ Luật tố tụng hình sự; Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc thông báo cho chính quyền địa pChính nơi bị cáo cư trú biết: Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2019/HS-ST ngày 18 tháng

7 năm 2019 Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc đã xét xử đối với bị cáo Dương Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Quyết định của bản án:

Như phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2019/HS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc gửi kèm theo.

Nơi nhận:
- Như kính gửi

THẨM PHÁN

Phùng Thị Tố Uyên

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 17/2015/HSST-QĐTG	Vĩnh Tường, ngày 18 tháng 3 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phùng Thị Tố Uyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chín và bà Lê Thị Bích Hậu

Căn cứ vào các Điều 79, 80, 88 và 228 của Bộ Luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 18 tháng 3 năm 2015 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tạm giam bị cáo Nguyễn Tiến Thành, sinh ngày 02/02/1979; sinh trú quán: Xóm Lâm, xã Thượng Trưng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 04 tháng tù về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Thời hạn tạm giam là 23 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 18/03/2015, hết thời hạn tạm giam này, trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc có trách nhiệm trả tự do ngay cho bị cáo, nếu họ không bị giam, giữ về hành vi vi phạm pháp luật khác.

2/ Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

BIÊN BẢN PHIÊN TOÀ HÌNH SỰ SƠ THẨM

Vào hồi 7 giờ 50 phút, ngày 06 tháng 12 năm 2017

Tại Tòa án nhân dân, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đối với bị cáo Nguyễn Năng Hùng

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Theo cáo trạng số 60/KSĐT-TA ngày 31/10/2017.

Vụ án được xét xử công khai.

I. Những người tiến hành tố tụng

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phùng Thị Tố Uyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Văn Thông ……

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: …… - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên toà: Ông Phùng Ngọc Tuấn - Kiểm sát viên.

II. Những người tham gia tố tụng:

Nguyễn Năng Hùng, sinh năm 1986; sinh trú quán: Thôn Phú Trưng A, xã Thượng Trưng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/10; con ông Cao Đạo Cần (đã chết) và con bà Lê Thị Đạo (đã chết); vợ: Lê Thị Thanh, sinh năm 1967; con: Có 02 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1997; tiền án: Không; Tiền sự: Năm 2013 Dương Văn T bị Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Tường quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Vĩnh Phúc, thời hạn 24 tháng, ngày 11/6/2015 chấp hành xong; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/8/2017 đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn Ngọc, sinh năm 1990; trú tại: Thôn Chùa, xã Yên Đồng, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

III. PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN TOÀ

- Chủ toạ phiên toà khai mạc phiên tòa và đọc quyết định đưa vụ án ra xét xử.

- Thư ký Toà án báo cáo với Hội đồng xét xử về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia phiên toà theo giấy triệu tập, giấy báo của Toà án.

- Chủ toạ phiên toà kiểm tra danh sách những người tham gia phiên toà theo giấy triệu tập, giấy báo của Toà án và kiểm tra căn cước của bị cáo; giải thích quyền, nghĩa vụ của bị cáo tại phiên tòa.

- Chủ tọa phiên tòa giới thiệu những người tiến hành tố tụng và hỏi Kiểm sát viên, bị cáo có đề nghị thay đổi Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Kiểm sát viên, Thư ký Tòa án không?

- Kiểm sát viên không đề nghị gì.

- Bị cáo không đề nghị thay đổi ai.

- Chủ toạ phiên toà hỏi bị cáo: Bị cáo đã nhận được bản cáo trạng và quyết định đưa vụ án ra xét xử hay chưa?

- Bị cáo trả lời: Đã nhận được bản cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử rồi.

- Chủ toạ phiên toà hỏi bị cáo: Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Quang Biên vắng mặt bị cáo có đề nghị gì không?

- Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử vắng mặt anh Biên.

- Chủ tọa hỏi đại diện Viện kiểm sát có ý kiến gì về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không?

- Đại diện Viện kiểm sát trình bày ý kiến: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có lời khai trong hồ sơ nên việc xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ của họ nên đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

- Chủ tọa hỏi Kiểm sát viên, bị cáo có ai yêu cầu triệu tập thêm người làm chứng và tài liệu ra xem xét hay không?

- Không ai yêu cầu triệu tập thêm gì.

- Chủ toạ hỏi Kiểm sát viên có ý kiến gì về phần thủ tục bắt đầu phiên toà không?

- Kiểm sát viên không có ý kiến gì.

- Chủ tọa phiên tòa tuyên bố kết thúc phần thủ tục phiên tòa chuyển sang phần xét hỏi tại phiên toà.

IV. PHẦN THỦ TỤC XÉT HỎI TẠI PHIÊN TOÀ

Vị đại diện Viện kiểm sát đọc bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo Hùng.

Chủ tọa hỏi bị cáo Tuấn trả lời:

- Hỏi: Bị cáo có nghe rõ bản cáo trạng Kiểm sát viên vừa công bố không?

- Trả lời: Bị cáo có nghe rõ ạ.

- Hỏi: Nội dung bản cáo trạng bị cáo vừa nghe so với nội dung bản cáo trạng bị cáo nhận được có giống nhau không?

- Trả lời: Có giống ạ.

- Hỏi: Bị cáo khai cho Hội đồng xét xử biết giữa bị cáo và Dương Quang Phong có quan hệ với nhau như thế nào?

- Trả lời: Bị cáo và Phong mới biết với nhau chứ không có quan hệ thân thiết gì.

- Hỏi: Trưa ngày 13/8/2017 bị cáo đi đâu, làm những việc gì?

- Trả lời: Khoảng 13 giờ, ngày 13/8/2017, bị cáo đang ở nhà tại xóm Lâm, xã Thượng Trưng, huyện Vĩnh Tường thì nhận được điện thoại của Dương Quang Phong gọi vào điện thoại của bị cáo hỏi: "Có ma túy không để anh cái năm trăm", bị cáo hiểu ý Phong hỏi mua một gói ma túy heroine nên đồng ý và trả lời: "đến ngã ba khu vực quỹ tín dụng nhân dân thị trấn Thổ Tang". Sau đó, bị cáo đem theo ma túy đi đến chỗ hẹn gặp Phong.

- Hỏi: Phong gọi điện thoại cho bị cáo hay bị cáo gọi điện thoại cho Phong?

- Trả lời: Phong gọi điện thoại cho bị cáo

- Hỏi: Số điện thoại của bị cáo có số thuê bao là số nào?

- Trả lời: Lâu rồi nên bị cáo không nhớ

- Hỏi: Khi Phong gọi điện thoại cho bị cáo thì Phong và bị cáo trao đổi với nhau những gì?

- Trả lời: Khi Phong gọi điện thì Phong nói với bị cáo: "Có ma túy không để anh cái năm trăm", bị cáo hiểu ý Phong hỏi mua một gói ma túy heroine nên đồng ý và trả lời: "đến ngã ba khu vực quỹ tín dụng nhân dân thị trấn Thổ Tang"

- Hỏi: Sau khi nghe điện thoại của Phong xong thì bị cáo làm gì?

- Trả lời: Sau khi nghe điện thoại của Phong bị cáo đi từ nhà ra chỗ hẹn gặp Phong.

- Hỏi: Bị cáo đi bằng pChính tiện gì? Khi đi đem theo những gì?

- Trả lời: Bị cáo mang theo một gói ma túy và một chiếc điện thoại di động. Sau đó, đi bằng xe máy, biển kiểm soát: 88F7 – 6453 đến khu vực ngã ba Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn Thổ Tang, thuộc thôn Nam Cường, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc thì nhìn thấy Phong đang đứng ở đệ đường đối diện trụ sở Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn Thổ Tang, đứng gần Phong là một người đàn ông, sau này bị cáo mới biết người đó tên Nguyễn

Hải Thành, sinh năm 1980, trú tại phường Vân Cơ, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Thấy Phong nên bị cáo đi đến chỗ Phong đứng, do đã thỏa thuận từ trước nên Phong đưa luôn cho bị cáo số tiền 500.000đồng, bị cáo cầm tiền cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc đồng thời đưa cho Phong 01 gói ma túy Heroine bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng có in dòng chữ màu đen. Phong cầm gói ma túy cất vào túi quần thì bị bắt.

- Khi bị cáo bán ma túy cho Phong thì anh Nguyễn Hải Thành có biết không?

- Trả lời: Không

- Hỏi: Xe mô tô có đặc điểm như thế nào? Xe của bị cáo hay xe của ai?

- Trả lời: Xe mô tô biển kiểm soát: 88F7 – 6453 là xe của anh Nguyễn Văn Tiến, anh trai của bị cáo.

- Hỏi: Khi lấy xe đi anh Tiến có biết bị cáo dùng xe máy làm pChính tiện đi bán ma túy không?

- Trả lời: Không

- Hỏi: Khi gặp Phong, bị cáo và Phong trao đổi với nhau những gì?

- Trả lời: Do đã thống nhất từ trước nên Phong đưa cho bị cáo 500.000đ và bị cáo nhận tiền sau đó đưa ma túy cho Phong thì bị bắt.

- Hỏi: Bị cáo bán cho Phong mấy gói ma túy? giá bao nhiêu tiền?

- Trả lời: Bị cáo bán cho Phong 01 gói ma túy Heroine với giá 500.000đồng.

- Hỏi: Khi bị bắt bị cáo bị thu giữ những gì?

- Trả lời: Thu tại túi quần bên phải phía trước đang mặc của bị cáo số tiền 500.000đồng, số tiền đó là tiền bị cáo vừa bán trái phép chất ma túy cho Dương Quang Phong mà và thu tại túi quần bên trái phía trước đang mặc của bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, loại V6303 màu đỏ đen, đã cũ và 01 xe mô tô biển kiểm soát: 88F7 - 6453.

- Hỏi: Ngoài ra còn bị thu giữ gì khác nữa không?

- Trả lời: Không

- Hỏi: Bị cáo có biết Cơ quan điều tra thu giữ của Phong những gì không?

- Trả lời: Thu giữ của Dương Quang Phong 01 gói ma túy bên ngoài bọc nilon màu trắng có in các dòng chữ màu đen bên trong có chất bột màu trắng, bị cáo vừa bán cho Phong với giá 500.000đồng và thu của Phong 01 chiếc điện thoại di động Nokia 105 màu đen.

- Hỏi: Chiếc điện thoại mà Công an thu giữ của bị cáo có sử dụng vào việc mua bán ma túy không?

- Trả lời: Dạ có, bị cáo dùng để liên lạc với Phong trước lúc gặp Phong.

- Hỏi: Ngòai hành vi bán ma túy cho Phong ngày 13/8/2017 bị cáo còn bán ma túy cho Phong lần nào khác nữa không?

- Trả lời: Đây là lần đầu bán ma túy thì bị bắt

- Hỏi: Nguồn gốc số ma túy bị cáo bán cho Phong do đâu mà có?

- Trả lời: Ngày 07/6/2017 bị cáo đến khu vực cầu Chó, thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tại đây bị cáo mua của một người đàn ông tên Tới khoảng 50 tuổi, không biết địa chỉ ở đâu 01 gói ma túy Heroine với số tiền 300.000đồng. Sau đó bị cáo đem về nhà cất giấu nhằm bán kiếm lời, ngày 13/8/2017 đem bán cho Phong thì bị bắt quả tang.

- Hỏi: Bị cáo có biết họ tên đệm, địa chỉ của người bán ma túy không?

- Trả lời: Không

- Hỏi: Bị cáo không biết họ tên đệm, địa chỉ của người bán ma túy sao biết người đó có ma túy để mua?

- Bị cáo không trả lời

- Hỏi: Có ai giúp bị cáo mua ma túy không?

- Trả lời: Không

- Hỏi: Mục đích mua ma túy để làm gì?

- Trả lời: Bị cáo sử dụng cho bản thân và bán kiếm lợi nhuận.

- Hỏi: Bị cáo sử dụng loại ma túy gì?

- Trả lời: Bị cáo sử dụng ma túy heroine

- Hỏi: Ngoài hành vi bán ma túy cho Phong, bị cáo còn bán ma túy cho ai khác nữa không?

- Trả lời: Không

- Hỏi: Ngoài hành vi bị truy tố bị cáo còn thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nào khác mà chưa bị xử lý không?

- Trả lời: Không

- Hỏi: Bị cáo nhận thức như thế nào về hành vi bị truy tố?

- Trả lời: Bị cáo biết việc bị cáo bán ma túy là sai, là vi phạm pháp luật

Hội thẩm hỏi bị cáo:

- Hỏi: Bị cáo có nghề nghiệp gì không?

- Trả lời: Bị cáo lao động tự do

- Hỏi: Thu nhập của bị cáo bình Thảo mỗi tháng được bao nhiêu tiền?

- Trả lời: Bị cáo lao động tự do nên lúc thì có việc, lúc không có nên không có tiền

- Hỏi: Bị cáo có tài sản gì không?

- Trả lời: Không

- Hỏi: Bị cáo đã bị Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Tường quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm giáo dục - Lao động xã hội

tỉnh Vĩnh Phúc, thời hạn 24 tháng, ngày 29/8/2014 chấp hành xong, sau khi cai nghiện về địa pChính bị cáo có từ bỏ được ma túy không?

- Trả lời: Lúc đầu thì cai được nhưng về sau bị cáo lại sử dụng lại

- Hỏi: Viện kiểm sát truy tố bị cáo có oan sai gì không?

- Trả lời: Không. Vì bị cáo có bán ma túy cho Phong

Hội thẩm phân tích về tác hại của ma túy.

Chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của Dương Quang Phong.

Chủ tọa phiên tòa hỏi bị cáo:

- Hỏi: Sau khi nghe lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bị cáo có ý kiến gì không?

- Trả lời: Không

- Hỏi: Ngoài những lời đã trình bày bị cáo còn trình bày thêm vấn đề gì khác nữa không?

- Trả lời: Không

Không ai hỏi gì thêm, Chủ tọa phiên tòa tuyên bố kết thúc phần thủ tục xét hỏi tại phiên tòa chuyển sang phần tranh luận tại phiên tòa.

V. PHẦN TRANH LUẬN TẠI PHIÊN TÒA

Đại diện Viện kiểm sát đọc bản luận tội đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cao Đạo Thảo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; xử phạt Cao Đạo Thảo từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 500.000đồng

- Tịch thu bán phát mại sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel V6303 màu đỏ đen thu giữ của Cao Đạo Thảo và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen thu giữ của Dương Quang Phong.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Chủ tọa phiên tòa tuyên bố kết thúc phần tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử vào phòng nghị án để nghị án, sau khi nghị án Hội đồng xét xử ra phòng xử án tiếp tục làm việc. Chủ toạ phiên tòa thay mặt Hội đồng xét

xử tuyên án theo bản án gốc đã được Hội đồng xét xử thông qua tại phòng nghị án.

Phiên toà kết thúc hồi 9 giờ 05 phút, cùng ngày.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa	**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
Nguyễn Hồng Giang	**Phùng Thị Tố Uyên**

BẢNG KÊ TÀI LIỆU

Vụ án hình sự thụ lý số: 66/2017/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2017

Phần tài liệu của Tòa án:

STT	TÊN TÀI LIỆU	BÚT LỤC	GHI CHÚ
01	Biên bản bàn giao hồ sơ giữa Viện kiểm sát và Tòa án	119	
02	Lệnh tạm giam	120	
03	Quyết định phân công Thẩm phán; Thư ký; HTND	121 – 123	
04	Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Lệnh trích xuất; Biên bản giao Quyết định; Giấy triệu tập; Biên bản giao.	124 - 132	
05	Bản án; Biên bản nghị án; Biên bản phiên tòa; Quyết định tạm giam; Biên bản giao nhận	133 - 151	

BẢNG KÊ TÀI LIỆU

Vụ án hình sự thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021

Phần tài liệu của Tòa án:

STT	TÊN TÀI LIỆU	BÚT LỤC	GHI CHÚ
01	Biên bản bàn giao hồ sơ giữa Viện kiểm sát và Tòa án; Biên bản giao nhận vật chứng	141 - 142	
02	Quyết định phân công Thẩm phán, Thư ký, HTND; Lệnh tạm giam,	143 - 146	
03	Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Lệnh trích xuất, biên bản giao Quyết định	147 – 151	
04	Bản án, Biên bản nghị án, Biên bản phiên tòa, Quyết định tạm giam.	152 – 171	

Bị cáo có nghe rõ bản cáo trạng Kiểm sát viên vừa công bố không?
Nội dung bản cáo trạng bị cáo vừa nghe so với nội dung bản cáo trạng bị cáo nhận được có giống nhau không?
BC trình bày ý kiến về bản cáo trạng VKS truy tố đối với bị cáo?
Bị cáo khai cho Hội đồng xét xử biết giữa bị cáo Hiển có quan hệ với nhau như thế nào?
Chiều ngày 15/4/2019 bị liên lạc bằng điện thoại với những ai và trao đổi với nhau những việc gì?
Hiển nhắn tin cho bị cáo hay gọi điện thoại cho bị cáo?
Lúc đó khoảng mấy giờ? Tin nhắn có nội dung như thế nào? Bị cáo có đồng ý bán ma túy cho Hiển không?
Bị cáo có liên lạc với Hiển không? Liên lạc bằng pChính tiện gì?
Hiển gọi điện thoại cho bị cáo hay bị cáo gọi điện thoại cho Hiển?
Số điện thoại của bị cáo có số thuê bao là số nào?
Khi bị cáo gọi điện thoại cho Hiển, hai người trao đổi với nhau những gì? Bị cáo có đồng ý bán ma túy cho Hiển không? Hiển hỏi mua mấy gói ma túy với gái bao nhiêu tiền? Hai người hẹn gặp nhau ở đâu?
- Hiển điện thoại cho bị cáo mấy lần bằng những số thuê bao nào?
Sau khi nghe điện thoại của Hiển xong thì bị cáo làm gì?
Bị cáo đi bằng pChính tiện gì? Khi đi đem theo những gì?
có ai chứng kiến việc bị cáo mua bán ma túy với Hiển Không?
Khi gặp Hiển lúc đó khoảng mấy giờ, hai người gặp nhau ở đâu? bị cáo và Hiển trao đổi với nhau những gì? Bị cáo khai rõ hành vi trao đổi mua bán ma túy với Hiển?
- Hỏi: Bị cáo bán cho Hiển mấy gói ma túy? giá bao nhiêu tiền?
Bị cáo đã nhận tiền chưa? đã đưa ma túy cho Hiển chưa?
- Hỏi: Khi bị bắt bị cáo bị thu giữ những gì?
- Hỏi: Ngoài ra còn bị thu giữ gì khác nữa không? Cơ quan điều tra có khám xét chỗ ở của bị cáo không? Khi khám xét chỗ ở của bị cáo cơ quan điều tra thu giữ những gì?
- Hỏi: Bị cáo có biết Cơ quan điều tra thu giữ của Hiển những gì không?
- Hỏi: Chiếc điện thoại mà Công an thu giữ của bị cáo có sử dụng vào việc mua bán ma túy không?
- Hỏi: Ngòai hành vi bán ma túy cho Hiển ngày 15/4/2019 bị cáo còn bán ma túy cho Hiển lần nào khác nữa không?
Bị cáo có nghiện ma túy không? Sử dụng từ thời gian nào? Loại ma túy sử dụng là loại ma túy gì? Hình thức sử dụng?
Có ai giúp bị cáo bán ma túy không?
- Hỏi: Nguồn gốc số ma túy bị cáo bán cho Hiển và số ma túy bị thu giữ do đâu mà có?

- Hỏi: Bị cáo có biết họ tên đệm, địa chỉ của người bán ma túy không?
- Hỏi: Bị cáo không biết họ tên đệm, địa chỉ của người bán ma túy sao biết người đó có ma túy để mua?
- Hỏi: Có ai giúp bị cáo mua ma túy không?
- Trả lời: Không
- Hỏi: Mục đích mua ma túy để làm gì?
- Hỏi: Bị cáo có tài sản gì không?
- Hỏi: Ngoài hành vi bán ma túy cho Hiển, bị cáo còn bán ma túy cho ai khác nữa không?

01 cóong thủy tinh và một đoạn ống hút nhựa màu trắng gắn với một nắp nhựa màu vàng thu giữ khi khám xét chỗ ở của bị cáo là của ai? BC sử dụng những vật đó để làm gì?

Ngoài hành vi bị truy tố bị cáo còn thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nào khác mà chưa bị xử lý không?
Bị cáo nhận thức như thế nào về hành vi bị truy tố?
Bị cáo có khiếu nại gì về quyết định, hành vi tố tụng của cquan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng không?
Ngoài những lời đã trình bày bị cáo còn trình bày gì khác nữa không?
Hỏi người liên quan:
<u>Công bố lời khai người vắng mặt</u>
KSV Luận tội
BC....
HĐXX nghị án, tuyên án.